

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 26/2022/HS-PT
Ngày 16 tháng 3 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh**.

Các Thẩm phán: - Ông **Trần Anh Khoa** và bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Hồng Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 36/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc Tr**, sinh năm: 1990 tại Phú Yên; Nơi đăng ký thường trú: khu phố LC, thị trấn LH, huyện ĐX, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: sống lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn T và bà Trần Thị Đ;

Tiền án: 05 tiền án:

Bản án số 06/2012/HSST ngày 07/5/2012, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bản án số 07/2012/HSST ngày 07/5/2012, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án số 06/2012/HSST ngày 07/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 03 năm 03 tháng tù;

Bản án số 14/2012/HSST ngày 01/8/2012, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án số 07/2012/HSST ngày 07/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 04 năm 09 tháng tù;

Bản án số 22/2012/HSST ngày 01/11/2012, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án số 14/2012/HSST ngày 01/8/2012 của

Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 06 năm tù;

Bản án số 04/2013/HSST ngày 24/01/2013, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án số 22/2012/HSST ngày 01/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai Bản án là 10 năm tù.

Ngày 11/6/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của 05 (năm) Bản án nêu trên và cũng đã thi hành xong toàn bộ án phí của 05 (năm) Bản án nêu trên tính đến trước ngày phạm tội (đã nộp toàn bộ án phí trước năm 2014).

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 10/2008/HSST ngày 04/7/2008, Tòa án nhân dân huyện ĐX, tỉnh Phú Yên tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bị cáo bị bắt giam từ ngày 27/11/2020, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 26/11/2020, Nguyễn Ngọc Tr điều khiển xe máy, biển kiểm soát 78K1-203.21 đi trên các tuyến đường thuộc thành phố NT để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước nhà đường TNH, phường VH, Tr phát hiện 01 xe ô tô hiệu Ford Everest, biển kiểm soát 92A-201.90 của anh NHP, không có người trông coi nên Tr đã dùng 01 cây sắt dài khoảng 50cm cạy vỡ kính cửa trước bên trái của xe ô tô trên, để vào bên trong xe lấy tài sản. Khi Tr vừa cạy vỡ kính cửa xe thì bị anh LXV, anh PVT phát hiện, bắt giữ Tr cùng tang vật giao cho Cơ quan công an làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận tài sản bị hư hỏng: 01 kính cửa trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 92A-201.90 trị giá 2.992.990 đồng.

Khi điều tra, bị cáo còn khai nhận trước đó bị cáo đã thực hiện một số vụ đập phá cửa kính xe ô tô trên địa bàn thành phố NT để vào bên trong xe trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 21/11/2020, khi điều khiển xe máy trên đến trước nhà đường TV, phường PH thì Tr phát hiện 01 xe ô tô, biển kiểm soát 79A-088.37 của anh MVP đang đỗ trước nhà, không có người trông coi, Tr đã dùng tay mở cửa kính xe ô tô rồi vào bên trong trộm cắp 01 camera hiệu VietMap iDVR P1 và 01 máy bơm xe hiệu LifePro mang về phòng trọ, tại PTT, phường PhH, NT cất giấu.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 590/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: 01 camera hành trình hiệu Vietmap iDVR P1 trị giá 3.796.000 đồng; 01 máy bơm xe hiệu Lifepro trị giá 1.380.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, khi điều khiển xe

máy trên đến trước nhà đường NVS, phường VH thì Tr phát hiện 01 xe ô tô, biển kiểm soát 79A-192.36 của chị HTU đang đỗ trước nhà, Tr đã cạy cửa xe (kính xe không bị hư hỏng), đột nhập vào bên trong trộm cắp 01 camera hành trình hiệu VietMap màu xanh đen, 01 kính mắt hiệu Chanel, 01 kính mắt hiệu Louis Vuitton và 1 dây đeo hình con heo màu vàng. Tr mang tất cả tài sản về phòng trọ trên cát giấu.

Tại Công văn số 299/HĐĐG ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT từ chối định giá tài sản bị trộm cắp gồm: 01 camera hành trình hiệu VietMap màu xanh đen, 01 kính đeo mắt hiệu Chanel, 01 kính đeo mắt hiệu Louis Vuitton, 01 dây đeo hình con heo màu vàng, vì không đủ điều kiện cần thiết để tiến hành định giá.

- Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, khi điều khiển xe máy trên đến trước nhà đường DHQ, phường VH thì Tr phát hiện 01 xe ô tô, biển kiểm soát 79C-128.56 của anh LĐQ đang đỗ trước nhà, không ai trông coi nên đã dùng cây gỗ phá vỡ kính cửa sau bên phải, làm hư hỏng đèn lái sau bên phải của xe ô tô rồi đột nhập vào trong xe trộm cắp 01 camera hành trình đem về phòng trọ cất giấu.

Tại Công văn số 165/HĐĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT từ chối định giá tài sản bị trộm cắp là 01 camera hành trình màu đen, vì không đủ điều kiện cần thiết để tiến hành định giá.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐĐGTS ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: 01 kính cửa sau bên phải, 01 đèn lái sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 79C-128.56 bị hư hỏng trị giá 5.823.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Khoảng 02 giờ ngày 24/11/2020, khi điều khiển xe máy trên đến trước nhà nghỉ Sông Thương (TNH, phường VH) thì Tr phát hiện 01 xe ô tô, biển kiểm soát 51A-333.04 của anh VT đang đỗ trước nhà, không ai trông coi, Tr đã dùng cây gỗ đập vỡ kính cửa sau bên ghế lái của xe ô tô rồi đột nhập vào bên trong xe trộm cắp 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S6 Lite và 300.000 đồng. Tr mang máy tính về nhà trọ cất giấu, còn 300.000 đồng Tr tiêu xài hết.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 491/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận: 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab S6 Lite - 64GB trị giá 8.540.500 đồng.

Tại Công văn số 286/HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT từ chối định giá tài sản bị hư hỏng là 01 kính cửa sau bên ghế lái của xe ô tô biển kiểm soát 51A 333.04, vì không đủ điều kiện cần thiết để định giá.

- Vụ thứ năm: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 25/11/2020, khi điều khiển xe máy trên đến trước nhà đường PV, phường VN thì Tr phát hiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 79N-2184 của ông TĐ đang đỗ trước nhà, không ai trông coi, Tr đã dùng cây gỗ đập vỡ kính cửa sau bên trái của xe. Lúc này do chuông báo động

của xe vang lên nên Tr sợ, bỏ chạy và chưa trộm cắp được tài sản gì.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố NT kết luận tài sản bị hư hỏng: 01 kính cửa sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 79N-2184 trị giá 800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 27/11/2020.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 22 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Ngọc Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải chăm sóc con nhỏ và phụng dưỡng cha mẹ già yếu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Tr khai nhận toàn bộ các hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, qua xem xét từng vụ việc cụ thể trong các lần bị cáo Nguyễn Ngọc Tr sử dụng xe máy, biển kiểm soát 78K1-203.21 làm phương tiện để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố NT mà cấp sơ thẩm đã xét xử thì thấy: Những hành vi trộm cắp do bị cáo gây ra trong các ngày: 26/11/2020, tại trước nhà đường TNH, phường VH và ngày 25/11/2020, tại trước nhà đường PV, phường VN (02 vụ này bị cáo phạm tội chưa đạt); ngày 21/11/2020, tại trước nhà đường TV, phường PH và ngày 24/11/2020, tại trước

nhà nghỉ ST, đường TNH, phường VH là đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; những hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản do bị cáo gây ra trong các ngày 26/11/2020, tại trước nhà đường TNH, phường VH; ngày 25/11/2020 tại trước nhà đường PV, phường VN (vụ này thuộc trường hợp bị cáo thực hiện nhiều lần cùng loại hành vi xâm phạm sở hữu, liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, giá trị dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt hành chính nên được tính tổng giá trị vào vụ ngày 26/11/2020) và ngày 23/11/2020, tại trước nhà đường DHQ, phường VH là đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Những hành vi vi phạm pháp luật còn lại của bị cáo trong vụ án sau khi trừ những hành vi có đủ yếu tố cấu thành tội phạm như đã phân tích trên là chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” hay tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Khi xét xử cấp sơ thẩm có sai sót trong xác định số lần bị cáo phạm tội, chưa áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự về phạm tội chưa đạt, quyết định hình phạt với trường hợp phạm tội chưa đạt đối với các vụ trộm cắp tài sản ngày 25 và 26/11/2020 và chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (tự thú khai ra những lần phạm tội khác) cho bị cáo, nhưng xét tổng thể các lần phạm tội trong vụ án do bị cáo gây ra thì cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, cấp phúc thẩm điều chỉnh, sửa nội dung vụ án và áp dụng thêm điều luật còn chưa áp dụng đối với bị cáo cho phù hợp, đồng thời kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang xem xét xử lý hành chính đối với bị cáo về các hành vi vi phạm chưa cấu thành tội phạm trong những vụ việc nêu trên theo quy định của pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, sau khi chấp hành án không tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, sống lang thang, tiếp tục nhiều lần trộm cắp tài sản và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, phạm nhiều tội. Do đó, dù cấp phúc thẩm có điều chỉnh số lần bị cáo phạm tội trong vụ án này ít hơn so với cấp sơ thẩm đã xét xử, áp dụng bổ sung Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự về phạm tội chưa đạt, quyết định hình phạt với trường hợp phạm tội chưa đạt (vụ trộm cắp ngày 25 và 26/11/2020) và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo (do bị cáo tự thú khai ra các lần phạm tội khác), nhưng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là phù hợp. Lý do bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bản thân là lao động chính trong gia đình, cha mẹ già yếu, con nhỏ không người chăm sóc là không có cơ sở vì: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị cáo sống lang thang, gia đình bị cáo có nhiều anh em ruột nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, giữ nguyên Bản án sơ thẩm:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 27/11/2020.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 16 tháng 3 năm 2022).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Nha Trang;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Anh